

Bản án số: 133/2023/HS-ST
Ngày 05/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu

Bà Nguyễn Thị Hiền Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hèn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/HPT- QĐ ngày 15/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1977 tại Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi thường trú: 17F ngõ 9 D, phường Q, quận T, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: 105 C8T TT Q, phường Q, quận E, Hà Nội; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Họ và tên bố: Phạm Quý T, sinh năm 1942; Họ và tên mẹ: Vũ Thị T, sinh năm 195; Họ và tên chồng Đặng Danh T, sinh năm 1973; Có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con bé sinh năm 2011. (Theo Danh chỉ bản số 93 lập ngày 15/02/2023 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa chỉ 105 C8T Tập thể Q, phường Q, quận E, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Quốc T, sinh năm 1974 tại Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: 312 C7B Tập thể Q, phường Q, quận E, Hà Nội; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Họ và tên bố: Đỗ Doãn T, sinh năm 1940; Họ và tên mẹ: Trần Thị Thúy Q, sinh năm 1944; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con bé sinh năm 2007. (Theo Danh chỉ bản số 44 lập ngày 15/02/2023 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa chỉ 312 C7B tập thể Q, phường Q, quận E, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đức X, sinh năm 1986 tại Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi thường trú: Tổ 15 D,

phường D, quận H, Hà Nội; Nơi ở: 12/21 ngõ 122/44 V, phường V, quận E, Hà Nội; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn S, sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Lê Thị L sinh năm 1967; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con bé sinh năm 2015. (Theo Danh chỉ bản số 45 lập ngày 15/02/2023 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại 12/21 ngõ 122/44 V, phường V, quận E, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 20/12/2022, tại trước số 317 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác đội CSHS- Công an quận Hai Bà Trưng phát hiện Lê Quang H (sinh năm 1976, HKTT, chỗ ở: Số 47 tổ 6 ngõ T, phường O, quận O, Hà Nội) đang cầm trên tay tờ giấy giống tích kê ghi số lô, đề nên đã tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ của H 01 tích kê có ghi: số Lô 65 x 20 điểm, Đề 65 x 120.000 đồng với tổng số tiền lô, đề là 550.000 đồng.

Tiếp đó, khoảng 17 giờ 22 phút ngày 20/12/2022 tại khu vực đầu ngõ 63 Lương Yên, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Đức X (sinh năm 1986, địa chỉ: 12/21 ngõ 122/44 V, phường V, quận E, Hà Nội) phát hiện và thu giữ của X 02 tích kê thể hiện X mua số Lô xiên 3 (86, 88, 89) x 650.000đ; Lô (68, 86) mỗi con 200 điểm; Đề (39, 93, 36, 63, 34, 43, 33) mỗi con x 240.000 đồng, tổng số tiền mua lô, đề là 10.900.000 đồng.

Lê Quang H và Nguyễn Đức X đều khai nhận mua số lô đề trên của Phạm Thị Thùy D và Đỗ Quốc T tại số 276 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội vào ngày 20/12/2022. Lê Quang H thanh toán số tiền 550. 000 đồng mua lô, đề bằng tiền mặt, còn Nguyễn Đức X thanh toán tiền mua lô, đề thông qua việc chuyển khoản số tiền 10.900.000 đồng từ tài khoản của X đến số tài khoản 0936622332 mang tên Đỗ Quốc T tại ngân hàng MBBank.

Tổ công tác tiến hành dẫn giải Lê Quang H và Nguyễn Đức X đến địa chỉ 276 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Hà Nội, kết quả H xác định người bán số lô đề và đưa tích kê cho H là Đỗ Quốc T. X xác định người bán số lô đề và đưa tích kê cho X là Phạm Thị Thùy D.

Quá trình kiểm tra hành chính đối với Phạm Thị Thùy D tại khu vực đầu ngõ 84 Kim Ngưu, Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác đã thu giữ của D 56 tờ tích kê ghi số lô, đề; 01 điện thoại kiểu dáng Samsung màu ghi số Imei 1: 3528 2829 4393 382; số Imei 2: 3544 6261 4393 381, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng.

Quá trình kiểm tra hành chính đối với Đỗ Quốc T tại số 276 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác thu giữ T 01 dấu dập “DLXS điện toán Phát lộc TKC”, 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu nâu số IMEI1: 3521 4110 0580 220, số IMEI2: 3521 4210 0580 228 máy đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng (máy vỡ mặt kính sau) và số tiền 18.400.000 đồng.

Tại cơ quan công an Phạm Thị Thùy D khai nhận:

Khoảng từ tháng 9/2022 đến nay D và T bán xổ kiến thiết miền Bắc tại 276 Trần Khát Chân, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng đầu tháng 12/2022 có một người phụ nữ tên Phạm Thị H1 (sinh năm 1976, trú tại: 108 Y, phường N, quận E, Hà Nội, ĐT: 0362087464) đến nói chuyện là sẽ nhận số lô, đề của D. Vì muốn kiếm thêm thu nhập từ việc bán số lô, đề cho khách có nhu cầu đánh bạc nên D đã đồng ý. D nói với T về việc bán số lô, số đề tại cửa hàng, T đồng ý và thỏa thuận chia đều thu nhập từ việc bán thêm số lô, đề. H1 thỏa thuận với D sẽ nhận số lô, đề do D cHên với giá cụ thể như sau: Đề thu 80% tiền khách đánh đề; lô xiên thu 80% tiền khách đánh, lô xiên quay thu 80% tiền khách đánh; lô thu 22.000 đồng/1 điểm. Khách trúng đề ăn theo tỷ lệ 1 ăn 70 lần tiền cược. Nếu trúng lô xiên 2 tỷ lệ 1 ăn 10 lần. Trúng lô xiên 3 tỷ lệ 1 ăn 40 lần. Trúng lô xiên 4 tỷ lệ 1 ăn 100 lần. Trúng lô 1 điểm = 80.000đ. Khoảng 18h30 phút hàng ngày, D sẽ chụp ảnh tích kê ghi số lô, đề của khách và gửi cho H1 qua tin nhắn và thanh toán tiền thắng thua cho D tại 276 Trần Khát Chân vào ngày hôm sau. Sau đó, D và T ngồi bán xổ số tại 276 Trần Khát Chân, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội và bán thêm số lô, số đề cho khách có nhu cầu với giá như sau: Đề thu 83% của khách đánh đề (D và T hưởng lợi 3%); Lô thu 22.500đ/1 điểm (D và T hưởng lợi 500đ/ 1 điểm); Lô xiên và xiên quay thu 77% tiền khách đánh lô (D và T chịu lỗ 3%). Do lượng khách đánh lô xiên và lô xiên quay ít hơn nhiều so với khách đánh đề và đánh lô nên D và T khuyến mãi thu tiền khách đánh lô xiên và xiên quay thấp để thu hút thêm đánh bạc. Hằng ngày, D và T bán số lô đề cho khách rồi ghi vào tích kê bản chính đưa cho khách và giữ lại bản in qua giấy than để tập hợp sau đó khoảng 18h30 phút hàng ngày, D sử dụng điện thoại chụp ảnh tích kê của khách đánh bạc và gửi cho H1. Sau đó D xóa hết ảnh trong điện thoại và tin nhắn. Ngày 20/12/2022, D và T bán số lô, số đề cho khách được 56 tờ tích kê, bản chính D và T đưa cho khách và giữ lại bản in qua giấy than để tập hợp chụp ảnh gửi cho H1, trong đó D bán được 35 tờ tích kê, còn lại 21 tờ tích kê do T bán. Cụ thể số tích kê D bán như sau: Số lô 17.347.500 đồng, lô xiên quay 143.000 đồng; lô xiên 3: 1.404.000 đồng; lô xiên 2: 78.000 đồng; số đề: 5.724.000 đồng; số lô xiên 4: 234.000 đồng. Tổng số tiền khách đánh số lô, số đề trong 35 tờ tích kê ngày 20/12/2022 là 24.930.500 đồng. Do D khuyến mãi cho khách đánh bạc nên số tiền thực tế D thu của khách là 23.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Quốc T khai nhận:

Khoảng từ tháng 9/2022 đến nay D và T bán xổ kiến thiết miền Bắc tại 276 Trần Khát Chân, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng đầu tháng 12/2022 D có nói với T là tìm được mối để chuyển số lô, số đề. Vì muốn kiếm thêm thu nhập từ việc bán số lô, đề cho khách có nhu cầu đánh bạc nên T đã đồng ý bán thêm số lô, đề tại cửa hàng và thỏa thuận chia đều thu nhập từ việc bán thêm số lô, đề. Ngày 20/12/2022 T bán số lô, đề cho khách được 21 tờ tích kê, T không nhớ rõ những khách này là ai, sau đó T đưa tích kê cho D tập hợp, cụ thể số tích kê T bán như sau: số lô 2.868.000 đồng, lô xiên quay: 96.000 đồng; lô xiên 3: 26.000 đồng; lô xiên 2: 52.000 đồng; số đề: 3.480.000 đồng. Tổng số tiền khách đánh số lô, số đề trong 22 tờ tích kê ngày 20/12/2022 là 6.522.000 đồng. Do T khuyến mãi cho khách đánh bạc nên thực tế số tiền T thu của khách là 6.405.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền khách đánh số lô, đề trong 56 tờ tích kê ngày 20/12/2022 của D và T là 31.452.500 đồng, thực tế D và T thu của khách là 29.405.000 đồng,

còn lại do một số khách mua số lô, đề nợ và chuyển khoản nên số tiền mặt thu được từ việc bán số lô, đề trong ngày 20/12/2022 là 18.400.000 đồng. D không nhớ rõ những khách đến mua số lô, đề của là ai, tên tuổi cụ thể như nào, những tích kê ghi số lô, đề các ngày trước đó, D đã hủy không còn giữ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức X khai nhận:

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 20/12/2022, X vào mua số lô đề của một người phụ nữ (sau này X biết tên là Phạm Thị Thùy D) tại cửa hàng xổ số 276 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Hà Nội, cụ thể: Số lô xiên 3 (86,88,89) x 500.000 đồng; Lô (68,86) x 200 điểm, đề (39,93,36,63,34,43,33) x 200.000 đồng với tổng số tiền là 10.900.000 đồng. Tuy nhiên, do được D khuyến mãi tiền lô xiên và đề nên trong tích kê thể hiện: Lô xiên 3 (86,88,89) x 650.000 đồng; Đề (39,93,36,63,34,43,33) x 240.000 đồng. Sau khi chuyển tiền xong, D đưa lại cho X 02 tờ tích kê ghi số lô đề mà X mua được đóng dấu “ĐLXS ĐIỆN TOÁN PHÁT LỘC”. X cầm tờ tích kê trên tay ra về, khi đi đến đầu ngõ 63 Lương Yên, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng thì bị Tổ công tác kiểm tra hành chính, thu giữ tờ tích kê và đưa X về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Theo kết luận giám định số 8802 ngày 30/12/2022 của phòng PC09 - CATP Hà Nội kết luận: *36 tờ tích kê thu giữ của khách mua lô, đề thu giữ của Phạm Thị Thùy D có chữ viết trùng khớp với chữ viết của Phạm Thị Thùy D trong bản mẫu so sánh;*

Theo kết luận giám định số 8801 ngày 30/12/2022 của phòng PC09 - CATP Hà Nội kết luận:

- 22 tờ tích kê thu giữ của khách mua lô, đề thu giữ của Đỗ Quốc T có chữ viết trùng khớp với chữ viết của Đỗ Quốc T trong bản mẫu so sánh;

- 01 Tờ tích kê (ký hiệu A08) thu giữ của Đỗ Quốc T không đủ cơ sở kết luận chữ viết, chữ số trên mẫu cần giám định với chữ viết, chữ số đứng tên Đỗ Quốc T trên các mẫu so sánh có phải là chữ do cùng một người viết ra hay không.

Theo kết luận giám định số 1624 ngày 22/3/2023 của Phòng PC09 – CATP Hà Nội kết luận:

- 01 tờ tích kê thu giữ của khách mua lô, đề thu giữ của Phạm Thị Thùy D có chữ viết trùng khớp với chữ viết của Phạm Thị Thùy D trong bản mẫu so sánh”

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS- HBT ngày 18/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T về tội “Tổ chức Đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Đức X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T, Nguyễn Đức X giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38, Điều 65 BLHS. Xử phạt: Phạm Thị Thùy D từ 24 -30 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48- 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng;

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38, Điều 65 BLHS. Xử phạt: Đỗ Quốc T từ 24 -30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48- 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i, t khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Đức X từ 12- 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 10.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS, tịch thu sung công 01 điện thoại kiểu dáng Samsung màu ghi số Imei 1: 3528 2829 4393 382; số Imei 2: 3544 6261 4393 381; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu nâu số IMEI1: 3521 4110 0580 220, số IMEI2: 3521 4210 0580 228 thu giữ của Phạm Thị Thùy D và Đỗ Quốc T; tịch thu tiêu hủy 01 dấu đập “DLXS điện toán Phát lộc TKC”; tịch thu sung công số tiền 10.900.000 đồng và số tiền 18.400.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng, Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T, Nguyễn Đức X đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tài liệu đồ vật và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/12/2022, tại số 276 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Thị Thùy D và Đỗ Quốc T đã có hành vi tổ chức đánh bạc với hình thức bán số lô, số đề cho Lê Quang H và Nguyễn Đức X với tổng số tiền 31.452.500 đồng. Nguyễn Đức X đã có hành vi đánh bạc thông qua hình thức mua số lô đề với tổng số tiền là 10.900.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức Đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức X đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, trật tự kỷ cương xã hội, xâm phạm đến đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cờ bạc là một tệ nạn xã hội đang ngày càng gia tăng trên địa bàn thủ đô, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhận thức rõ những ảnh hưởng và tác hại đối với xã hội từ hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra nhưng vì háms lợi và ý thức coi thường pháp luật mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng mới đủ sức cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học răn đe người khác.

Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Phạm Thị Thùy D có bố đẻ là ông Phạm Quý T tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo Đỗ Quốc T có bố đẻ là ông Đỗ Doãn T tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, là người có công với cách mạng. Bị cáo Nguyễn Đức X lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T; áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức X để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với đối tượng Phạm Thị H1 mà bị cáo D khai là người nhận chuyển bảng lô đề của D: Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Phạm Thị H1 để lấy lời khai và làm rõ việc nhận cHển số lô, đề từ Phạm Thị Thùy D. Tuy nhiên H1 khai nhận không thu số lô, số đề do D chuyển và cam đoan không tham gia đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào. Tiến hành kiểm tra tài khoản Zalo của Phạm Thị H1 không phát hiện nội dung có liên quan đến việc chuyển số lô đề do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý Phạm Thị H1 về hành vi “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 BLHS là có căn cứ.

Đối với hành vi đánh bạc của Lê Quang H thông qua hình thức ghi số lô, đề với tổng số tiền đánh bạc là 550.000 đồng, do chưa đủ lượng để xử lý hình sự nên căn cứ quy định tại khoản 1 điều 28 Nghị định 14/2021/NĐ– CP ngày 31/12/2021, cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Lê Quang H là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền đánh bạc 10.900.000 đồng do Nguyễn Đức X chuyển vào tài khoản của Đỗ Quốc T tại Ngân hàng MBBank và số tiền 18.400.000 đồng là tiền bán lô, đề thu giữ của T và D trong ngày 20/12/2022 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại kiểu dáng Samsung màu ghi đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Thị Thùy D; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của T, qua điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo đã sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 dấu dập “ĐLXS điện toán Phát lộc TKC” thu giữ của T không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T phạm tội “Tổ chức Đánh bạc”.

Nguyễn Đức X phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Phạm Thị Thùy D **24 (hai tư)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Thị Thùy D cho Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Đỗ Quốc T **24 (hai tư)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đỗ Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đức X **10 (mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Đức X cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.900.000 đồng và số tiền 18.400.000 đồng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại kiểu dáng Samsung màu ghi số Imei 1: 3528 2829 4393 382; số Imei 2: 3544 6261 4393 381, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu nâu số IMEI1: 3521 4110 0580 220, số IMEI2: 3521 4210 0580 228 máy đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng (máy vỡ mặt kính sau);

Tịch thu tiêu hủy 01 dấu dập “DLXS điện toán Phát lộc TKC”.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV:203/23 ngày 14/6/2023 và Giấy chuyển tiền vào tài khoản ngày 05/6/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T, Nguyễn Đức X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Phạm Thị Thùy D, Đỗ Quốc T, Nguyễn Đức X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- UBND phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Oanh

